SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT DƯỢC PHẨM, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ

Số:160 /TM-TTKS
V/v mời báo giá thết bị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 5 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế tỉnh Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà cung cấp cho gói thầu: "Mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024" với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ Tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Ma Thị Thúy

Số điện thoại: 0988142529

Địa chỉ email: phongtchckntn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp: nhà cung cấp dịch vụ báo giá bằng văn bản, có chữ ký và đóng dấu đỏ của đơn vị gửi về địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ Tổ 7, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Hoặc nhận qua Email: nhà cung cấp dịch vụ báo giá bằng File mềm (bản PDF và bản Excel) gửi vào Email: phongtchckntn@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 17giờ 00 phút ngày 06 tháng 05 năm 2024 đến trước 17giờ 00 phút ngày 16 tháng 05 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 16 tháng 05 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục kèm theo mô tả yêu cầu tính năng, thông số kỹ thuật và thông tin liên quan (chi tiết theo bảng phụ lục I kèm theo công văn này)

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ: Tổ 7, phường Thịnh Đán, thành

phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu Quý II, III năm 2024.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không có tạm ứng, thanh toán lần 1 bằng hình thức chuyển khoản sau khi nhận được hàng và đầy đủ hoá đơn, biên bản bàn giao và nghiệm thu, bảng xác định khối lượng công việc hoàn thành.

5. Các thông tin khác:

Nội dung bản báo giá theo mẫu tại thông tư 14/2023/TT-BYT (Phụ lục II đính kèm công văn).

Giá chào hàng: Là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ), giá chào hàng là giá đã bao gồm tất cả các chi phí, thuế giá trị gia tăng (VAT) chi phí vận chuyển thiết bị và chi phí khác liên quan *(nếu có)*.

Rất mong nhận được sự quan tâm và gửi báo giá của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTT, KHTH. (T.04b)

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH THÁI NGUYÊN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT DƯỢC PHẨM MỸ PHẨM THỰC PHẨM VÀ THIẾT BỊ Y TẾ

Ký bởi: TT KS dược phẩm-mỹ phẩm-thực phẩm và thiết bị y tế
Cơ quan: Sở Y tế, Tỉnh Thái Nguyên

Ma Văn Tứ

Phục lục I
DANH MỤC THIẾT BỊ

(Kèm theo Công văn số /TM-TTKS ngày /5/2024 của Trung tâm Kiểm soát dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế tỉnh Thái nguyên)

STT	Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	Thiết bị phá mẫu bằng lò vi sóng chịu được acid mạnh	**01**	**Hệ thống**
1	**Yêu cầu chung**		
	- Hàng mới 100%, Sản xuất 2024 trở về sau		
	- Đạt tiêu chuẩn an toàn (phát vi sóng và điện) - Phải đạt được tiêu chuẩn an toàn: EN: 61010-1 hoặc tương đương		
	- Môi trường làm việc: Phải được nhiệt đới hoá, thích hợp điều kiện làm việc khắc nghiệt, chịu được nhiệt độ, độ ẩm cao		
	- Nguồn điện sử dụng: 220- 240V, 50Hz		
2	**Yêu cầu về cấu hình**		
2.1	- Phân hủy tất cả hầu hết các loại mẫu hữu cơ, vô cơ ... để đo trên máy AAS, ICP, ICP-MS; - Thời gian hủy mẫu nhanh chóng, không làm mất mẫu - Thiết bị có cổng USB, cổng Ethernet và RS 23 kết nối với các thiết bị ngoại vi - Thiết bị phải thể hiện được dữ liệu và đồ thị trong lúc phản ứng trên màn hình. - Phần mềm phải kiểm soát được tất cả các thông số trực tuyến và hiển thị: Nhiệt độ, áp suất, thời gian và nguồn điện trên thiết bị.		
2.2	**Các thành phần chính cấu thành thiết bị**		
2.2.1	***Máy chính:***	***01***	
	- Thân máy	01	
	- Cửa lò	01	
	- Nguồn vi sóng	02	
	- Hệ thống làm mát	01	
2.2.2	***Roto***	***01***	
2.2.3	***Bình chứa mẫu (Bình phản ứng)***	***16***	
2.2.4	***Phụ kiện khác:***		
	- Dụng cụ đóng mở nắp ống	1	
	- Bộ bàn xoay	1	
	- Bộ dây nguồn	1	
	- Ống dẫn khí thải	1	
3	**Chỉ tiêu kỹ thuật:**		
3.1	**Máy chính**		
3.1.1	***Thân máy***		
	- Bằng thép không gỉ phủ fluoropolymer chống lại ăn mòn acid, các dung môi hữu cơ và chịu được nhiệt độ cao		

STT	Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	- Khoang lò làm bằng thép không gỉ 316, phủ lớp Teflon chống tác động của acid và dung môi hữu cơ - Có thể chứa đến ≥40 bình phản ứng tuỳ loại roto. - Đèn LED thắp sáng khi máy hoạt động - Nguồn điện: 220- 240V, 50-60Hz		
	- *Yêu cầu về điều khiển thiết bị*: Bằng cảm ứng trên màn hình điều khiển liền với thân máy. Màn hình cảm ứng chống acid; ; kích thước: ≥7inch. Độ phân giải 800x480 - Phần mềm phải kiểm soát được tất cả các thông số trực tuyến và hiển thị: Nhiệt độ, áp suất, thời gian và nguồn điện trên thiết bị. Lưu trữ tất cả kết quả dễ dàng.		
	- *Yêu cầu về hiển thị*: - Thiết bị phải thể hiện được dữ liệu và đồ thị trong lúc phản ứng trên màn hình.		
3.1.2	***Nguồn vi sóng***		
	- Tối thiểu phải sử dụng 2 nguồn phát vi sóng công suất lớn, bảo đảm sự phát vi sóng mạnh và ổn định, phân bố đều trong khoang. - Tần số nguồn phát Magnetron: ≥ 2400 MHz - Công suất nguồn phát: ≥ 1800W - Tối thiểu có bộ bảo vệ nguồn phát Magnetron.		
3.1.3	***Cửa lò***		
	- Thép không gỉ khử từ tính - Khoá liên hoàn an toàn. - Hệ 4 lò xo, dùng xả áp nhanh không mở bung cửa lò - Phải có kính thuỷ tinh chịu lực dễ dàng quan sát bên trong		
3.1.4	***Hệ thống làm mát***		
	- Có quạt làm mát các bộ phận: bộ phát vi sóng, bộ nguồn cung cấp, khoang lò chứa ống phá mẫu nối với ống chịu được dung môi và hơi acid - Có hệ thống làm mát: quạt đẩy và hút không khí để làm mát lò nhanh sau khi chấm dứt chu trình phá huỷ mẫu mà không cần nước làm mát		
3.2	**Roto**		
	Số vị trí: 16		
3.3	**Bình chứa mẫu**		
	- Phải đảm bảo các loại mẫu được phá huỷ nhanh chóng, không làm mất mẫu, làm nguội nhanh - Tối thiểu chịu được nhiệt độ ≥300°C và áp suất ≥50 bar - Thể tích: Tối thiểu ≥100ml - Có cảm biến nhiệt độ và áp suất đặt trong khoang lò - Có van tự xả áp, áp suất lên cao tự xả về mức cho phép		
4	**Yêu cầu khác:**		

STT	Tên hàng hóa, thông số kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
4.1	**Chế độ bảo hành**		
	Tối thiểu 12 tháng Trong thời gian bảo hành, cán bộ kỹ thuật phải có mặt trong vòng 48 giờ sau khi nhận được thông báo về sự cố của thiết bị để giải quyết và khắc phục sự cố.		
4.2	**Chế độ bảo trì**: Phải cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất trong thời gian bảo hành		
4.3	**Chế độ đào tạo**: Phải đào tạo cho tối thiểu 02 cán bộ của Trung tâm sử dụng thành thạo và bảo trì được hệ thống máy tại Trung tâm. Sau đào tạo có chứng nhận đào tạo.		
4.4	**Cung cấp phụ tùng thay thế và vật tư tiêu hao**: Trong vòng 10 năm sau khi lắp đặt thiết bị		
4.5	**Các điều kiện khác**: - Phải cung cấp 01 bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt. - Phải cung cấp chứng chỉ chất lượng IQ/OQ và hỗ trợ PQ sau khi lắp đặt, chạy thử. - Phải cam kết cung cấp giấy chứng chỉ chất lượng (CQ) và xuất xứ (CO) khi giao hàng		

Phục lục II

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: ... ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế[2]	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Mã HS[4]	Năm sản xuất[5]	Xuất xứ[6]	Số lượng/khối lượng[7]	Đơn giá[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan[9] (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.